

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2022/HS-ST
Ngày 23-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Anh Dũng.

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 3, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: 258 khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 29/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số 22/2014/HS-ST); ngày 07/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số 78/2010/HSST); bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày từ ngày 30/9/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Duy B là Luật sư Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Thái Văn L, sinh năm 1994, nơi cư trú: ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau, vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Chung B, sinh năm 1990, vắng mặt.

- Ông Đào Văn S, sinh năm 1991, vắng mặt.
- Ông Trần Mạnh H, sinh năm 1962, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 30/9/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp Công an phường An Phú tuần tra đến trước nhà 09/A9, đường X3 thuộc khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện Trần Văn T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, biển số 69C1 – 101.83 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang bên trong quần lót phía trước của Trần Văn T đang mặc có 01 túi nylon miệng kéo dính quần bằng keo màu xanh lá bên trong có chứa:

- 01 túi nylon miệng kéo dính (ký hiệu M1) đựng:
 - + 10 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất màu trắng (ký hiệu M1-1);
 - + 12 đoạn ống hút nhựa màu cam hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất màu trắng (ký hiệu M1-2);
 - + 10 đoạn ống hút nhựa màu vàng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất màu trắng (ký hiệu M1-3);
 - + 12 đoạn ống hút nhựa màu đỏ hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất màu trắng (ký hiệu M1-4);
 - + 20 đoạn ống hút nhựa màu xanh dương hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất màu trắng (ký hiệu M1-5);
 - + 20 đoạn ống hút nhựa màu xanh lá hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất màu trắng (ký hiệu M1-6).
- 01 túi nylon miệng kéo dính (ký hiệu M2) đựng:
 - + 07 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-1);
 - + 03 túi nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-2).
- Trần Văn T tự nguyện giao nộp 5.000.000 đồng.

Ngày 30/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 24 tại chỗ ở của Trần Văn T - phòng trọ số 17, nhà trọ số 258 thuộc khu phố Tân Long, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá nằm trên gác phòng trọ.

Qua kiểm tra tại Trung tâm Y tế thành phố Thuận An xác định: Trần Văn T dương tính với ma túy loại Methamphetamine, Morphine, Methylen Dioxy Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Trần Văn T đã khai nhận bản thân không có nghề nghiệp ổn định và nghiện nhiều loại ma túy. Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy về sử dụng, T đã đồng ý vận chuyển ma túy thuê cho một đối tượng tên Long (không xác định được nhân thân, lai lịch) để lấy tiền công với số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Khi đang chờ người đến nhận ma túy thì bị bắt quả tang và thu giữ tang vật như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 656/MT-PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

Mẫu chất màu trắng, gửi giám định là ma túy; có khối lượng: 0,3468 gam (M1-1); 0,4219 gam (M1-2); 0,3051 gam (M1-3); 0,4257 gam (M1-4); 0,7234 gam (M1-5); 0,7121 gam (M1-6), loại Heroine.

Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định đều là ma túy; có khối lượng: 49,42 gam (M2-1); 29,80 gam (M2-2), loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 113/CT-VKSBD.P2, ngày 30 tháng 8 năm 2022, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố Trần Văn T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm h khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án tù 17 năm đến 19 năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nói sau cùng của bị cáo đã thể hiện ăn năn hối cải, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản Viện kiểm sát đã truy tố, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là người không biết chữ, nhận thức hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo từ chối người bào chữa nên Cơ quan điều tra lấy lời khai, hỏi cung bị can không có người bào chữa là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 30/9/2021, trên đường X3 thuộc khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bị cáo Trần Văn T đang vận chuyển trái phép chất ma túy cho đối tượng tên Long (không xác định được nhân thân, lai lịch) để lấy tiền công với số tiền là 5.000.000 đồng thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt phạm tội quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 656/MT-PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

Mẫu chất màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3468 gam (M1-1); 0,4219 gam (M1-2); 0,3051 gam (M1-3); 0,4257 gam (M1-4); 0,7234 gam (M1-5); 0,7121 gam (M1-6), loại Heroine.

Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng: 49,42 gam (M2-1); 29,80 gam (M2-2), loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Do đó Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ra sự nghiện ngập và mòm mẫm của các tệ nạn xã hội khác nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, có ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý phạm tội, bị cáo đã từng nhiều lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để tự giáo dục rèn luyện mà lại cố phạm tội, nên áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người không biết chữ, nhận thức hạn chế nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với đối tượng tên Long là người thuê bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 5.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy thu giữ trong vụ án là tiền và vật liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với ma túy có khối lượng sau giám định, đã được niêm phong ký hiệu 656/PC09; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: áp dụng điểm h khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 17 (mười bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S màu trắng đã qua sử dụng, số Imeil: 352845148757489, kèm theo 01 sim được niêm phong có chữ ký Điều tra viên Nguyễn T, Kế toán trưởng Nguyễn Thị Hồng N, Thủ kho Huỳnh Mạnh T và dấu hình tròn màu đỏ của Cục Thi hành án hình sự tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư số 656/PC09 được niêm phong dán kín (là mẫu vật hoàn lại sau giám định), có dấu vân tay của Trần Văn T, chữ ký người giao Trần Hoàng N, chữ ký người nhận Nguyễn Viết T dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chữ ma túy sau giám định có khối lượng/trọng lượng: M1-1=0,1656 gam; M1-2=0,2978 gam; M1-3=0,1657 gam; M1-4=0,3263 gam; M1-5=0,5975 gam; M1-6=0,4668 gam; M2-1=48,70 gam; M2-2=28,61 gam.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2022 giữa: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương và Ủy nhiệm chi ngày 29/8/2022).

3. Án phí sơ thẩm: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương (1);
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Phòng PC06 - Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Bị cáo (1);
- Người bào chữa(1) ;
- Người tham gia tố tụng (1);
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (3);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, PHT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ

